

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên dự án/dự toán mua sắm: Phương án Thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã Long Hiệp năm 2026 và Quản lý, vận hành bãi rác xã Long Hiệp năm 2026.;

- Địa điểm thực hiện: xã Long Hiệp, tỉnh Vĩnh Long;

- Tên chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Long Hiệp;

- Nguồn vốn: Ngân sách xã và Nguồn thu giá dịch vụ;

- Thời gian thực hiện: năm 2026;

- Tên gói thầu: Gói thầu số 03: Thu gom, vận chuyển CTRSH trên địa bàn xã Long Hiệp năm 2026;

- Nội dung công việc gói thầu: Thực hiện công tác Thu gom, vận chuyển CTRSH và thu giá dịch vụ trên địa bàn xã Long Hiệp năm 2026;

- Địa điểm thực hiện: trên địa bàn xã Long Hiệp, tỉnh Vĩnh Long;

- Thời gian thực hiện gói thầu: 12 tháng;

- Giá gói thầu được duyệt: 676.081.662 VND.

Trong đó:

+ *Ngân sách cấp: 218.491.662 VND;*

+ *Nguồn thu giá dịch vụ: 457.590.000 VND*

- Nguồn vốn: Ngân sách xã và nguồn thu giá dịch vụ;

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

2. Mục tiêu công việc:

2.1. Mục tiêu tổng quát

- Tăng cường năng lực quản lý tổng hợp chất thải rắn, thực hiện đồng thời các giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác lưu giữ, thu gom, vận chuyển, tái sử dụng, tái chế, xử lý chất thải rắn; thúc đẩy phân loại chất thải rắn tại nguồn với phòng ngừa và giảm thiểu phát sinh chất thải rắn trong sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh và dịch vụ; đẩy mạnh xã hội hóa và thu hút đầu tư từ khu vực tư nhân trong quản lý chất thải rắn sinh hoạt.

- Chủ động phòng ngừa, kiểm soát, hạn chế, giảm thiểu tối đa lượng chất thải rắn phát sinh, góp phần bảo vệ sức khỏe con người, môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

- Xây dựng hệ thống quản lý chất thải rắn theo các nguyên tắc: CTRSH phát sinh sẽ được phân loại, thu gom và vận chuyển về khu vực xử lý theo đúng quy định

nhằm hạn chế và giảm thiểu đến mức thấp nhất việc gây ô nhiễm môi trường do rác thải gây ra.

- Khai thác tốt nguồn thu giá dịch vụ sử dụng và tính đúng, tính đủ chi phí thực hiện nhằm giảm bớt gánh nặng cho ngân sách nhà nước.
- Quản lý chất thải rắn sinh hoạt phải từng bước hướng đến đảm bảo theo nguyên tắc: Cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và cá nhân được hưởng lợi có nghĩa vụ đóng góp tài chính cho hoạt động này; đối tượng gây ô nhiễm, suy thoái môi trường phải chi trả, bồi thường thiệt hại, khắc phục, xử lý và chịu trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.
- Quy định cụ thể chức năng và nhiệm vụ cho từng đơn vị/tập thể thực hiện.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Đảm bảo $\geq 80\%$ hộ dân tham gia dịch vụ thu gom.
- Đảm bảo điểm tập kết đạt chuẩn vệ sinh; đảm bảo các tuyến đường liên xã, liên ấp, Quốc lộ, đường tỉnh đều được thu gom.
- Tai nạn lao động và sự cố môi trường liên quan thu gom – vận chuyển: 0 vụ nghiêm trọng.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. HIỆN TRẠNG QUẢN LÝ CTRSH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ LONG HIỆP

1. Cơ chế, chính sách về quản lý CTR

Công văn số 9368/BTNMT-KSONMT ngày 02/11/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn kỹ thuật về phân loại chất thải rắn sinh hoạt;

Công văn số 1786/BTNMT-KSONMT ngày 22/3/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về triển khai một số nội dung nhằm đẩy mạnh công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt.

Công văn số 2001/UBND-KTN ngày 20/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (cũ).

Quyết định số 5235/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện Trà Cú về việc phê duyệt Đề án thu gom chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Trà Cú giai đoạn 2024-2025.

2. Quy hoạch quản lý CTR

Trong giai đoạn 2024 – 2025, trên địa bàn xã Long Hiệp (trước đây là xã Long Hiệp nói riêng và huyện Trà Cú nói chung) đã tổ chức thực hiện các công tác bảo vệ môi trường theo chủ trương, chính sách của tỉnh Trà Vinh (cũ) phân công.

Tổ chức lập, trình thẩm định và phê duyệt Đề án thu gom chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Trà Cú giai đoạn 2024-2025. Tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng thực hiện theo quy định hiện hành.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện của nhà thầu trong công tác thu gom và xử lý trong suốt thời gian đã qua.

Hiện tại, UBND xã Trà Cú đã được UBND tỉnh Vĩnh Long thống nhất về chủ trương chuyển chủ đầu tư thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trong giai đoạn còn lại của năm 2025 trên địa bàn xã quản lý.¹

3. Thực trạng phát sinh, phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH

Chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH) trên địa bàn chủ yếu phát sinh tại hộ gia đình, công sở (cơ quan, trường học, ...); khu công cộng (công viên, khu vui chơi giải trí, đường ...). Trong những năm gần đây, khối lượng chất thải nhựa (CTN) phát sinh có xu hướng tăng. Sự gia tăng lượng CTN theo thời gian có liên quan đến xu thế phát triển kinh tế xã hội, nhu cầu và thói quen của người dân đối với tiêu dùng sản phẩm nhựa. Xu hướng sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần, đặc biệt là dụng cụ ăn uống và đựng thực phẩm đã gia tăng nhanh chóng². Tỷ lệ chất thải bao bì, túi nilon trung bình tại bãi chôn lấp CTRSH chiếm khoảng từ 6 - 8%³.

Thành phần hữu cơ dễ phân hủy sinh học (thực phẩm thừa, rác vườn...) chiếm tỷ lệ lớn nhất (52% - 72%) với độ ẩm rất cao (70% - 85%), cùng với nhiệt độ cao là nguyên nhân chính gây nên mùi hôi thối, phát sinh nước rỉ rác, làm ô nhiễm môi trường (đất, nước mặt, nước ngầm) trên diện rộng, đặc biệt là tại bãi chôn lấp do CTRSH bị phân hủy trong điều kiện kỵ khí và dưới tác dụng của vi sinh vật. Ngoài ra thành phần hữu cơ dễ phân hủy sinh học là môi trường thuận lợi cho sự phát triển và lan truyền các loại côn trùng và động vật gây bệnh (ruồi, muỗi, bọ chét, chuột, gián...), gây ảnh hưởng đến sức khỏe của cộng đồng. Nếu không được quản lý hợp lý, tác động tiêu cực của CTRSH đối với môi trường, kinh tế xã hội và sức khỏe cộng đồng là không thể tránh khỏi⁴.

Việc phân loại rác tại hộ gia đình còn hạn chế, còn tình trạng người dân bỏ rác không đúng quy định. CTRSH sẽ là một nguồn gây ô nhiễm môi trường lớn nếu không có biện pháp quản lý hiệu quả. Rác thải sinh hoạt trên địa bàn được thu gom và vận chuyển về xử lý tại bãi rác xã Long Hiệp (thuộc xã Long Hiệp, tỉnh Vĩnh Long).

Hiện tại, tỷ lệ lớn CTRSH trên địa bàn được thu gom, vận chuyển đến bãi chôn lấp để xử lý bằng hình thức chôn lấp lộ thiên. Việc phân loại CTRSH tại khu vực nông thôn chủ yếu được tiến hành tại hộ gia đình đối với một số loại chất thải như giấy, bìa carton, kim loại (để bán), chất thải thực phẩm (sử dụng cho chăn nuôi, ủ phân hữu cơ) để đáp ứng chỉ tiêu môi trường trong xây dựng nông thôn mới. Các thành phần khác hầu hết không được phân loại mà để lẫn, bao gồm các thành phần có khả năng phân hủy và khó phân hủy như túi nilon, thủy tinh, cành cây, lá cây, hoa quả, xác động vật chết... Việc phân loại đem lại hiệu quả chưa cao, mang tính riêng lẻ, không đồng bộ, chưa được nhân rộng. Hoạt động tái chế, tái sử dụng CTRSH chưa phổ biến, chủ yếu được thực hiện tại một số hộ gia đình và hoạt động tự phát tại bãi rác do đội ngũ thu nhặt phế liệu.

Nhìn chung, CTRSH chưa được phân loại ở các địa phương, hiện nay người

¹ Công văn số 2001/UBND-KTN ngày 20/8/2025 của UBND tỉnh Vĩnh Long.

² Nhà xuất bản Thanh niên. 2023. Báo cáo tình hình phát sinh chất thải nhựa năm 2022

³ Bộ Tài nguyên và Môi trường. Tờ trình Đề án tăng cường công tác quản lý chất thải nhựa ở Việt Nam, tháng 12 năm 2019

⁴ Bộ Tài nguyên và Môi trường. 2020. Báo cáo hiện trạng môi trường quốc gia năm 2019 Chuyên đề Quản lý Chất thải rắn sinh hoạt

dân chỉ chứa riêng những chất thải còn giá trị kinh tế để bán lại cho vựa ve chai mà không nhằm mục đích phân loại theo hình thức phân chia, tách các chất thải rắn (CTR) khó phân huỷ sinh học ra khỏi CTR dễ phân huỷ để giảm khối lượng CTRSH được chôn lấp khi khối lượng CTRSH ngày càng tăng, diện tích cho chôn lấp bị hạn chế.

 Thực trạng CTRSH phát sinh trên địa bàn xã Long Hiệp (Long Hiệp cũ, Tân Hiệp và Ngọc Biên)

Căn cứ theo Biên bản nghiệm thu khối lượng rác thải sinh hoạt được cân tại trạm cân bãi rác cụm xã Mỹ Long Bắc, Mỹ Long Nam, Hiệp Mỹ Đông và thị trấn Mỹ Long. Tổng bình quân khối lượng rác thải hàng ngày trên địa bàn huyện Trà cú là 38,723 tấn/ngày.

Theo nội dung Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Cầu Kè giai đoạn 2024-2025, tổng khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh được thu gom được tổng hợp như sau:

Bảng 1: Khối lượng CTRSH phát sinh được thu gom trên địa bàn huyện Cầu Kè giai đoạn 2023-2025

Stt	Đơn vị hành chính	Khối lượng rác thu gom (tấn/ngày)			Tỷ lệ %
		Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
1	Phước Hưng	2,00	2,17	2,35	7,63%
2	Tập Sơn	2,20	2,39	2,59	8,41%
3	Tân Sơn	1,00	1,08	1,17	3,80%
4	Tân Hiệp	0,80	0,87	0,94	3,05%
5	An Quảng Hữu	1,50	1,63	1,77	5,74%
6	Long Hiệp	1,50	1,63	1,77	5,74%
7	Ngãi Xuyên	1,00	1,08	1,17	3,80%
8	Ngọc Biên	1,20	1,30	1,41	4,58%
9	Lưu Nghiệp Anh	1,50	1,63	1,77	5,74%
10	Thanh Sơn	1,20	1,30	1,41	4,58%
11	Kim Sơn	1,20	1,30	1,41	4,58%
12	Hàm Giang	1,20	1,30	1,41	4,58%
13	Hàm Tân	1,20	1,30	1,41	4,58%
14	Đại An	2,50	2,71	2,94	9,54%
15	Định An	1,00	1,08	1,17	3,80%
16	Thị trấn Định An	2,20	2,39	2,59	8,41%
17	Thị trấn Trà Cú	3,00	3,25	3,53	11,46%

Stt	Đơn vị hành chính	Khối lượng rác thu gom (tấn/ngày)			Tỷ lệ %
		Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
	Tổng cộng	26,20	28,41	30,82	100%

(Nguồn: Đề án thu gom chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Trà Cú, giai đoạn 2024-2025)

 Dự báo khối lượng CTRSH phát sinh được thu gom trên địa bàn xã Long Hiệp

Căn cứ khối lượng CTRSH trên địa bàn huyện Trà Cú cũ và dữ liệu tính toán tại Đề án được phê duyệt, đơn vị tư vấn áp dụng tỷ lệ rác thải phát sinh được thu gom trên địa bàn xã Long Hiệp để làm cơ sở tính toán chi phí thực hiện, cụ thể như sau:

Bảng 2: Khối lượng CTRSH phát sinh được thu gom trên địa bàn xã Long Hiệp

Stt	Đơn vị hành chính	Khối lượng rác thu gom (tấn/ngày)	Tỷ lệ%
	Xã Long Hiệp		
1	Tân Hiệp	1,181	3,05%
2	Long Hiệp	2,225	5,74%
3	Ngọc Biên	1,772	4,58%
	Tổng cộng	5,178	

 Dự báo khối lượng CTRSH phát sinh được thu gom trên địa bàn xã Long Hiệp thông qua số hộ dân, cơ sở sản xuất, kinh doanh

Qua khảo sát, thu thập số liệu về hiện trạng dân cư, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở trên địa bàn xã Long Hiệp, đơn vị tư vấn tổng hợp khối lượng CTRSH phát sinh được thu gom được tổng hợp như sau:

Bảng 3: Tổng hợp khối lượng CTRSH phát sinh được thu gom

Đơn vị hành chính	Số hộ gia đình <4 người, hộ kinh doanh	Số hộ gia đình >4 người	Định mức phát sinh CTRSH (kg/người.ngày) ⁵	Khối lượng CTRSH hộ gia đình được thu gom (kg/ngày)	Khối lượng CTRSH đường phố, khách vãng lai, công ty được thu gom (kg/ngày)	Tổng khối lượng CTRSH được thu gom
	(1)	(2)	(3)	(4)=[(1)*4+(2)*5]*(3)	(5)=(4)*20%	(6)=(4)+(5)
Xã Long Hiệp cũ ^(*)	661	58	0,82	2.405,88	481,18	2.887,06
Xã Tân Hiệp cũ	189	22	0,45	389,70	77,94	467,64
Xã Ngọc Biên cũ	435	11	0,45	807,75	161,55	969,30
Tổng cộng (tấn/ngày)				3.603,33	720,67	4.324,00
Tổng (tấn/năm)				3,603	0,721	4,324

(Nguồn: Đơn vị tư vấn tổng hợp)

Ghi chú: () Xã Long Hiệp qua khảo sát hiện trạng thực tế thì các hộ dân sinh sống trên địa bàn xã Long Hiệp cũ có mức phát sinh rác thải cao (tập trung đông khu dân cư, chợ,...) do đó, áp dụng định mức phát sinh rác thải là 0,82 kg/người/ngày.*

⁵ Báo cáo hiện trạng môi trường quốc gia năm 2019, chuyên đề: quản lý chất thải rắn. Định mức phát sinh CTRSH tại khu vực nông thôn.

 **Chọn dữ liệu CTRSH phát sinh được thu gom, vận chuyển thực tế tại bảng số 2 để làm cơ sở xác định khối lượng tính toán cho Phương án là phù hợp. Cụ thể:**

- Khối lượng CTRSH phát sinh thực tế được thu gom dựa trên các tuyến đường hiện hữu.
- Khối lượng CTRSH phát sinh được thu gom sẽ làm cơ sở để tính đúng và tính đủ khối lượng để phục vụ cho công tác lập dự toán, không để xảy ra tình trạng thiếu hụt dự toán trong tương lai. Khi nghiệm thu thanh quyết toán khối lượng hoàn thành, nhà thầu phải đính kèm phiếu cân rác hàng ngày, nhật ký thực hiện để làm cơ sở thanh toán.

3.2. GIẢI PHÁP CẢI THIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ CTRSH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ LONG HIỆP

1. Giải pháp về cơ chế, chính sách và hoàn thiện quy định pháp luật

a. Công tác tuyên truyền, chỉ đạo, trách nhiệm của hệ thống chính trị

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về công tác phân loại rác tại nguồn, phong trào chống rác thải nhựa, chấp hành nghiêm túc giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn (Theo Quyết định số 03/2022/QĐ-UBND ngày 16/2/2022 của UBND tỉnh Trà Vinh về Ban hành Quy định giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Trà Vinh).

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị, chính trị xã hội tại các thị trấn, xã; gắn trách nhiệm của người đứng đầu nếu xảy ra các tồn tại, vi phạm trong hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH tại các xã, thị trấn.

b. Tiếp tục hoàn thiện mạng lưới thu gom, vận chuyển CTRSH trên địa bàn

Rà soát, bố trí, phân bổ thùng chứa rác thải sinh hoạt cho các thị trấn, xã, đáp ứng đầy đủ đảm bảo thực hiện tốt công tác thu gom CTRSH đảm bảo vệ sinh môi trường. Nghiên cứu xây dựng các điểm tập kết rác thải đảm bảo thuận tiện cho nhân dân và xe thu gom rác trong quá trình hoạt động.

c. Bố trí nguồn lực tài chính thực hiện

Tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn về đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường và thu gom rác thải; tăng cường nguồn lực tài chính, tranh thủ các nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về nông thôn mới,

Áp dụng Quyết định số 03/2022/QĐ-UBND ngày 16/2/2022 về quy định giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Hàng năm, bố trí phân bổ kinh phí sự nghiệp môi trường để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ.

d. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH trên địa bàn

Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền địa phương với các cơ quan, đoàn thể trong việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn.

Xử lý nghiêm túc kịp thời đối với các trường hợp thực hiện việc thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải không đúng quy định, không chấp hành giá dịch vụ thu, gom vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn.

Tăng cường vai trò giám sát cộng đồng trong việc tổ chức thực hiện đối với các cơ quan, tổ chức doanh nghiệp trên địa bàn, trong đó có việc giám sát việc thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải của đơn vị thực hiện hợp đồng.

2. Giải pháp về kỹ thuật và công nghệ

Kêu gọi đầu tư, xây dựng các công trình, hệ thống xử lý CTRSH có công nghệ, kỹ thuật tiên tiến, hiện đại như xử lý rác thải bằng công nghệ lò đốt, công nghệ sinh học,...

3.3. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH THỰC HIỆN QUẢN LÝ CTRSH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ LONG HIỆP

1. Kế hoạch quản lý CTRSH trên địa bàn xã Long Hiệp

1.1. Phân loại CTRSH

Hướng dẫn kỹ thuật về phân loại CTRSH đưa ra nhận diện tối đa chủng loại CTRSH phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân theo 3 nhóm chất thải chính, trong đó:

Nhóm (1) CTR có khả năng tái sử dụng, tái chế được nhận diện với 8 phân nhóm nhỏ gồm Giấy thải, Nhựa thải, Kim loại thải, Thủy tinh thải, Vải, đồ da, Đồ gỗ, Cao su, Thiết bị điện, điện tử thải bỏ.

Nhóm (2) Chất thải thực phẩm được nhận diện với 2 phân nhóm nhỏ gồm Thức ăn thừa, thực phẩm hết hạn sử dụng, Các loại rau, củ, quả, trái cây và các phần thải bỏ sau khi sơ chế, chế biến món ăn,...; Các sản phẩm bỏ đi từ thịt gia súc, gia cầm; thủy, hải sản.

Nhóm (3) CTRSH khác được nhận diện với 3 phân nhóm nhỏ gồm Chất thải nguy hại, Chất thải công kênh và Chất thải khác còn lại.

Việc phân loại CTRSH thực hiện theo hướng dẫn kỹ thuật về phân loại CTRSH của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 9368/BTNMT-KSONMT ngày 02/11/2023 hoặc tài liệu hướng dẫn của địa phương.

1.2. Triển khai thực hiện thu gom, vận chuyển CTRSH trên địa bàn xã Long Hiệp

Căn cứ theo nhu cầu của địa phương, điều kiện hạ tầng kỹ thuật giao thông của xã Long Hiệp và kết quả khảo sát của đơn vị tư vấn, khối lượng thực hiện được tổng hợp như sau:

Bảng 4: Tổng hợp khối lượng thực hiện xã Long Hiệp

**PHƯƠNG ÁN THU GOM, VẬN CHUYỂN, XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT TRÊN ĐỊA BÀN
XÃ LONG HIỆP NĂM 2026
VÀ QUẢN LÝ, VẬN HÀNH BÃI RÁC XÃ LONG HIỆP NĂM 2026**

Stt	Tên công tác	ĐVT	Khối lượng	Ghi chú
1	Thu gom thủ công đồng thời chất thải rắn sinh hoạt từ hộ gia đình, cá nhân tại đường, phố đến điểm tập kết	1km	1.006,50	Tần suất 02 ngày/lần
2(*)	Vận chuyển chất thải thực phẩm từ điểm tập kết đến cơ sở tiếp nhận bằng xe xe cuốn ép tải trọng ≤ 5 tấn, cự ly $L \leq 15$ km	1 tấn	1.650,219	Tần suất 02 ngày/lần
3(*)	Thu gom cơ giới chất thải thực phẩm từ hộ gia đình, cá nhân đến cơ sở tiếp nhận bằng xe ô tô tải thùng tải trọng $\leq 1,5$ tấn, cự ly (km) $15 < L \leq 20$	1tấn	239,8050	Tần suất 02 ngày/lần

Ghi chú:

(*): Khối lượng CTRSH phát sinh được thu gom được tính toán theo số hộ dân/định mức phát sinh của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) tại Bảng 2

(2), (3): Khối lượng CTRSH phát sinh được thu gom theo tuyến được tổng hợp tại phụ lục đính kèm.

Về khối lượng CTRSH được thu gom, vận chuyển khi nghiệm thu thanh toán sẽ theo đúng khối lượng thực tế được xác nhận (phiếu cân, xác nhận của địa phương hoặc cơ quan có thẩm quyền).

1.2.1. Yêu cầu về bảo vệ môi trường trong thu gom, vận chuyển CTRSH

1. Yêu cầu chung

a) Đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động, an toàn giao thông theo quy định;

b) Ban hành, tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa ứng phó sự cố hóa chất, chất thải, cháy nổ và các sự cố khác theo quy định;

c) Khuyến khích đầu tư, đổi mới các mô hình, công nghệ, giải pháp kỹ thuật tiên tiến, hiện đại, thân thiện môi trường; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin;

d) Chấp hành đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác theo quy định.

e) Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho công nhân (quần áo, giày (ủng cao su), khẩu trang, găng tay, áo phản quang, nón bảo hộ lao động,...); các phương tiện thực hiện vào ban đêm phải trang bị đèn cảnh báo, thiết bị phản quang.

2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường trong thu gom, vận chuyển CTRSH

a) Đảm bảo tiếp nhận, vận chuyển CTRSH theo đúng chủng loại, lịch trình được phân công;

b) Đảm bảo thu gom toàn bộ CTRSH tại vị trí thu gom theo quy định;

c) Không tiếp nhận, vận chuyển chất thải vượt quá tải trọng hoặc thể tích chứa của phương tiện. Che phủ kín đối với phương tiện trong trường hợp không có nắp đậy khi di chuyển;

d) Kịp thời khắc phục sự cố trong quá trình vận chuyển chất thải nguy hại và thông báo cho người có thẩm quyền theo quy định.

1.2.2. Quy trình kỹ thuật thực hiện và thành phần công việc

1./ Công tác thu gom thủ công đồng thời CTRSH từ hộ gia đình, cá nhân tại đường, phố đến điểm tập kết

A./ Công tác chuẩn bị

- Bố trí người lao động thu gom thủ công CTRSH từ hộ gia đình, cá nhân đến điểm tập kết;
- Chuẩn bị dụng cụ bảo hộ lao động (quần, áo, giày, ủng, mũ, găng tay, khẩu trang,...), thiết bị báo hiệu, chổi, xẻng và các dụng cụ lao động cần thiết khác;
- Kiểm tra phương tiện thu gom thủ công và các thiết bị cần thiết khác đáp ứng các yêu cầu về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định.

B./ Thu gom thủ công CTRSH từ hộ gia đình, cá nhân

- Di chuyển phương tiện thu gom từ điểm tập kết hoặc điểm lưu giữ phương tiện đến vị trí thu gom theo lịch trình được phân công, dùng phương tiện, báo hiệu thời điểm thu gom CTRSH tới các hộ gia đình, cá nhân;
- Hỗ trợ, hướng dẫn hộ gia đình, cá nhân bỏ CTRSH vào đúng vị trí trên phương tiện thu gom; có thể từ chối tiếp nhận chất thải không phân loại, không sử dụng bao bì, thùng chứa theo quy định của chính quyền địa phương hoặc giao chất thải không đúng chủng loại theo lịch trình đã công bố; vệ sinh vị trí thu gom trước khi di chuyển đến vị trí thu gom tiếp theo;
- Thu gom CTRSH cho đến khi đạt tải trọng hoặc thể tích lưu chứa tối đa của phương tiện thu gom; di chuyển về điểm tập kết; hỗ trợ chuyển CTRSH từ phương tiện thu gom lên phương tiện vận chuyển; che phủ phương tiện thu gom trong quá trình chờ chuyển CTRSH lên phương tiện vận chuyển;
- Tiếp tục thu gom CTRSH theo quy trình kỹ thuật tại khoản này cho đến hết ca làm việc.

C./ Kết thúc ca làm việc

- Di chuyển phương tiện thu gom, dụng cụ lao động về điểm tập kết hoặc điểm lưu giữ phương tiện;
- Kiểm tra, vệ sinh, tập kết phương tiện thu gom, dụng cụ lao động vào vị trí quy định và bàn giao cho ca làm việc tiếp theo;
- Tổng hợp số chuyển thu gom CTRSH trong ca làm việc; các hộ gia đình, cá nhân không phân loại, bỏ chất thải vào bao bì, thùng chứa đúng quy định, giao CTRSH không đúng chủng loại theo lịch trình đã công bố; kịp thời phản ánh đến người có thẩm quyền trong đơn vị công tác để có biện pháp xử lý, quản lý theo quy định.

D./ Triển khai phương án thực hiện: Thực hiện theo khối lượng đính kèm tại Phụ lục của Phương án.

2./ Công tác thu gom cơ giới chất thải thực phẩm từ hộ gia đình, cá nhân đến cơ sở tiếp nhận bằng xe ô tô tải thùng tải trọng $\leq 1,5$ tấn, cự ly (km) $15 < L \leq 20$

A./ Công tác chuẩn bị

- Bố trí người lao động thu gom cơ giới CTRSH từ hộ gia đình, cá nhân; người lao động điều khiển phương tiện thu gom cơ giới;
- Chuẩn bị dụng cụ bảo hộ lao động (quần, áo, giày, ủng, mũ, găng tay, khẩu trang,...), thiết bị báo hiệu, biển cảnh báo, chổi, xẻng và các dụng cụ lao động cần thiết khác;
- Kiểm tra phương tiện thu gom cơ giới (xe cuốn ép, xe ô tô tải, xe ô tô tải thùng rời hoặc phương tiện khác) đáp ứng các yêu cầu về an toàn kỹ thuật, an toàn giao thông vận tải và bảo vệ môi trường theo quy định.

B./ Thu gom cơ giới CTRSH từ hộ gia đình, cá nhân

- Di chuyển phương tiện thu gom từ điểm lưu giữ phương tiện đến vị trí thu gom theo lịch trình được phân công; dùng phương tiện, phát tín hiệu dùng đỗ; đặt biển cảnh báo đảm bảo an toàn giao thông; báo hiệu thời điểm thu gom CTRSH tới các hộ gia đình, cá nhân;
- Hỗ trợ, hướng dẫn hộ gia đình, cá nhân bỏ CTRSH vào đúng vị trí trên phương tiện thu gom; có thể từ chổi tiếp nhận chất thải không phân loại, không sử dụng bao bì, thùng chứa theo quy định của chính quyền địa phương hoặc giao chất thải không đúng chủng loại theo lịch trình đã công bố; vệ sinh vị trí thu gom, thu biển cảnh báo, phát tín hiệu di chuyển trước khi di chuyển đến vị trí thu gom tiếp theo;
- Thu gom chất thải cho đến khi đạt tải trọng của phương tiện thu gom cơ giới. Di chuyển đến cơ sở tiếp nhận theo lịch trình được phân công, phù hợp với kế hoạch tiếp nhận chất thải của cơ sở tiếp nhận;
- Di chuyển phương tiện thu gom qua trạm cân khi vào và ra khỏi cơ sở tiếp nhận để xác định khối lượng CTRSH; xuất trình lệnh vận chuyển; nhận phiếu cân giao nhận chất thải; chuyển giao CTRSH và nước rỉ rác (nếu có) theo quy định; qua trạm rửa xe để đảm bảo vệ sinh môi trường trước khi ra khỏi cơ sở tiếp nhận;
- Tiếp tục thu gom CTRSH theo quy trình kỹ thuật tại khoản này cho đến hết ca làm việc.

C./ Kết thúc ca làm việc

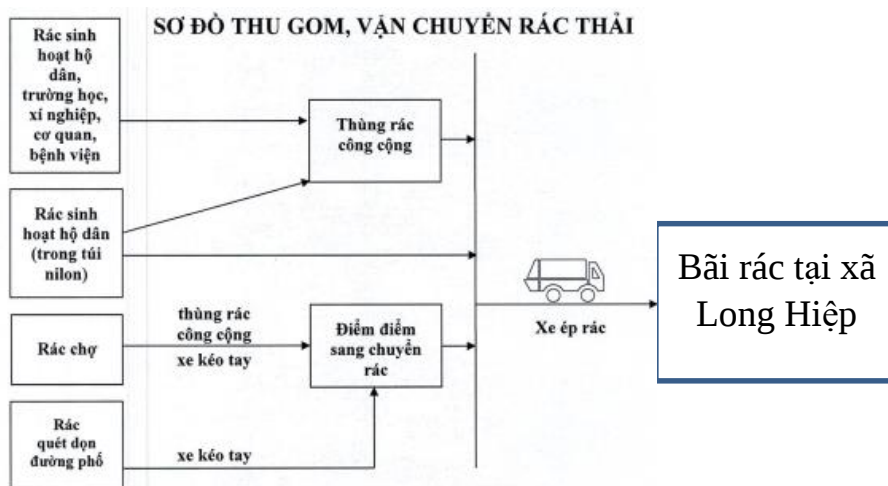
- Di chuyển phương tiện thu gom về điểm lưu giữ phương tiện;
- Kiểm tra, vệ sinh, tập kết phương tiện thu gom, dụng cụ lao động vào vị trí quy định và bàn giao cho ca làm việc tiếp theo;
- Nộp phiếu cân giao nhận chất thải cho người có thẩm quyền;
- Tổng hợp số chuyến, khối lượng CTRSH thu gom và chuyển giao cho cơ sở tiếp nhận trong ca làm việc; thông tin hộ gia đình, cá nhân không phân.

D./ Triển khai phương án thực hiện

 **Giai đoạn 1: Quý I/2026 (Thu gom, vận chuyển về
Bãi rác xã Long Hiệp)**
Thuyết minh sơ đồ

- Xe thu gom (xe ép rác) từ bãi đổ di chuyển theo các tuyến đường trục chính để thu gom từ các thùng chứa rác đặt dọc các tuyến đường và xe đẩy tay của đơn vị thu gom.
- Sau khi kết thúc chu trình thu gom (xe đẩy) sẽ di chuyển về khu vực nhà máy xử lý rác để bàn giao.
- Xe thu gom (xe ép rác) sẽ thực hiện lại chu trình thu gom mới.

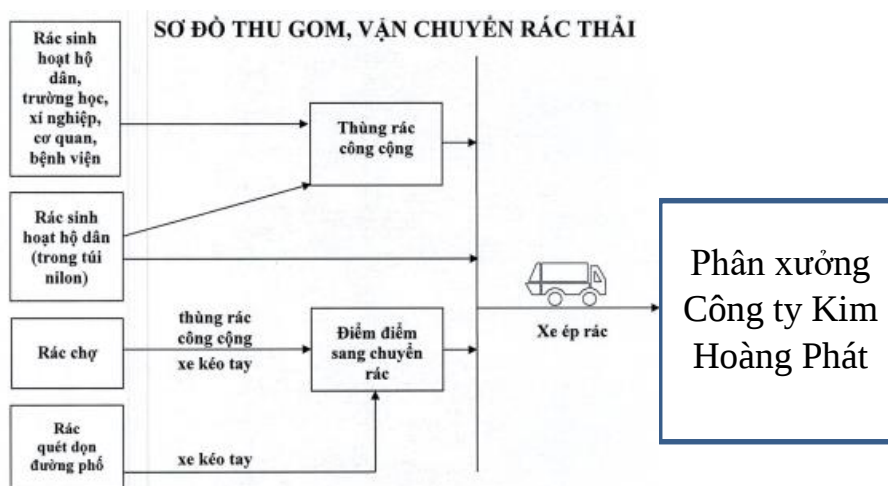
SƠ ĐỒ TUYẾN DI CHUYỂN CỦA XE ÉP RÁC



Hình 2: Sơ đồ tuyến thực hiện của xe ép rác

✚ **Giai đoạn 2: Quý II/2026 đến hết Quý IV/2026 (Thu gom, vận chuyển về Phân xưởng thu gom, phân loại và xử lý chất thải của Công ty TNHH Kim Hoàng Phát)**

SƠ ĐỒ TUYẾN DI CHUYỂN CỦA XE ÉP RÁC



Hình 3: Sơ đồ tuyến thực hiện của xe ép rác



Thuyết minh sơ đồ

- Xe thu gom (xe ép rác) từ bãi đổ di chuyển theo các tuyến đường trục chính để thu gom các thùng chứa rác đặt dọc các tuyến đường và rác từ các hộ dân.

- Sau khi chất đầy rác, phương tiện sẽ di chuyển về Bãi rác/phân xưởng của Công ty TNHH Kim Hoàng Phát để xử lý theo quy định.

- Xe thu gom (xe ép rác) sẽ thực hiện lại chu trình thu gom mới.

* **Lưu ý:** Đơn vị thu gom, vận chuyển CTRSH trên địa bàn xã Long Hiệp đảm bảo vận hành hai phương án: vận chuyển vào bãi rác xã Long Hiệp cho đến khi Công ty TNHH Kim Hoàng Phát vận hành lò đốt và mở cửa tiếp nhận rác thì thực hiện vận chuyển vào Phân xưởng Công ty Kim Hoàng Phát.

3./ Công tác Vận chuyển chất thải thực phẩm từ điểm tập kết đến cơ sở tiếp nhận bằng xe xe cuốn ép tải trọng ≤ 5 tấn, cự ly $L \leq 15$ km

A./ Công tác chuẩn bị

- Bố trí người lao động chuyển CTRSH từ điểm tập kết lên phương tiện vận chuyển; người lao động điều khiển phương tiện vận chuyển;

- Chuẩn bị dụng cụ bảo hộ lao động (quần, áo, giày, ủng, mũ, găng tay, khẩu trang,...), biển cảnh báo, chổi, xẻng và các dụng cụ lao động cần thiết khác;

- Kiểm tra phương tiện vận chuyển (xe cuốn ép, xe ô tô tải, xe ô tô tải thùng rời hoặc phương tiện vận chuyển khác) đáp ứng các yêu cầu về an toàn kỹ thuật, an toàn giao thông vận tải và bảo vệ môi trường theo quy định.

B./ Vận chuyển CTRSH từ điểm tập kết đến cơ sở tiếp nhận

- Di chuyển phương tiện vận chuyển từ điểm lưu giữ phương tiện đến điểm tập kết CTRSH theo lịch trình được phân công; dừng phương tiện, phát tín hiệu dừng đỗ; đặt biển cảnh báo đảm bảo an toàn giao thông;

- Chuyển chất thải từ điểm tập kết lên phương tiện vận chuyển; trường hợp sử dụng xe ô tô tải thùng rời, thực hiện chuyển thùng chứa rỗng xuống điểm tập kết và tiếp nhận thùng chứa chất thải lên phương tiện vận chuyển. Thu gom CTRSH rơi vãi tại điểm tập kết; phun chế phẩm khử mùi lên bề mặt chất thải trong trường hợp cần thiết trước khi di chuyển đến điểm tập kết tiếp theo. Thu gom theo lịch trình phân công đến khi đạt tải trọng của phương tiện vận chuyển;

- Di chuyển phương tiện vận chuyển đến cơ sở tiếp nhận theo lịch trình, phù hợp với kế hoạch tiếp nhận chất thải của cơ sở tiếp nhận; qua trạm cân khi vào và ra khỏi cơ sở tiếp nhận để xác định khối lượng CTRSH; xuất trình lệnh vận chuyển; nhận phiếu cân giao nhận chất thải; chuyển giao chất thải và nước rỉ rác (nếu có) vào đúng vị trí theo hướng dẫn của nhân viên cơ sở tiếp nhận; qua trạm rửa xe để đảm bảo vệ sinh môi trường trước khi ra khỏi cơ sở tiếp nhận;

- Tiếp tục di chuyển phương tiện vận chuyển theo quy trình kỹ thuật tại khoản này cho đến hết ca làm việc.

C. Kết thúc ca làm việc

- Di chuyển phương tiện vận chuyển về điểm lưu giữ phương tiện;

- Kiểm tra, vệ sinh, tập kết phương tiện vận chuyển, dụng cụ lao động vào vị trí quy định và bàn giao cho ca làm việc tiếp theo;
- Nộp phiếu cân giao nhận chất thải cho người có thẩm quyền trong đơn vị công tác;
- Tổng hợp số chuyến, khối lượng CTRSH vận chuyển và chuyển giao trong ca làm việc; các điểm tập kết, trạm trung chuyển vận hành không đúng quy định về bảo vệ môi trường; kịp thời phản ánh đến người có thẩm quyền trong đơn vị công tác để có biện pháp xử lý, quản lý theo quy định.

D./ Triển khai phương án thực hiện

Giai đoạn 1: Các phương tiện thu gom di chuyển dọc các tuyến đường tỉnh 911 → Hương lộ 18 → đường tỉnh 911 → Hương lộ 12 → Bãi rác xã Long Hiệp. Các phương tiện sẽ thực hiện thu gom từ các xe đẩy tay từ các tuyến đường nhánh tập kết đến khu vực quy định, khi chất đủ rác sẽ chở về Bãi rác xã Long Hiệp (ấp Trà Sát, xã Long Hiệp, tỉnh Vĩnh Long) để xử lý và tiếp tục chu trình thu gom rác mới.

Giai đoạn 2: Các phương tiện thu gom di chuyển dọc các tuyến đường tỉnh 911 → Hương lộ 18 → đường tỉnh 911 → Hương lộ 12 → Phân xưởng thu gom, phân loại và xử lý chất thải của Công ty TNHH Kim Hoàng Phát. Các phương tiện sẽ thực hiện thu gom từ các xe đẩy tay từ các tuyến đường nhánh tập kết đến khu vực quy định, khi chất đủ rác sẽ chở về phân xưởng của Công ty TNHH Kim Hoàng Phát để xử lý và tiếp tục chu trình thu gom rác mới.

 **Các tuyến đường cần đảm bảo
phương tiện di chuyển thu gom, vận chuyển về
nơi xử lý**

Bảng 5: Các tuyến đường cần đảm bảo thực hiện thu gom, vận chuyển bằng xe cơ giới

Stt	Tuyến đường	Tần suất	Ghi chú	Địa điểm tiếp nhận xử lý
I	Giai đoạn 1 (Quý I/2026)			
1	Hương lộ 18	02 ngày/lần	Từ ĐT911 đến giáp ranh xã Nhị Trường	Bãi rác xã Long Hiệp
2	Đường tỉnh 911	02 ngày/lần	Từ giáp ranh xã Tập Sơn đến giáp ranh xã Đôn Châu	
3	Hương lộ 36	02 ngày/lần	Từ Giáp ranh xã Trà Cú đến giáp ranh xã Nhị Trường	
4	Hương lộ 12	02 ngày/lần	Từ Giáp ranh xã Hàm Giang đến giáp ranh xã Hiệp Mỹ	
II	Giai đoạn 2 (Quý II/2026 đến hết quý IV/2026)			
1	Hương lộ 18	02 ngày/lần	Từ ĐT911 đến giáp ranh xã Nhị Trường	

**PHƯƠNG ÁN THU GOM, VẬN CHUYỂN, XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT TRÊN ĐỊA BÀN
XÃ LONG HIỆP NĂM 2026**
VÀ QUẢN LÝ, VẬN HÀNH BÃI RÁC XÃ LONG HIỆP NĂM 2026

2	Đường tỉnh 911	02 ngày/lần	Từ giáp ranh xã Tập Sơn đến giáp ranh xã Đôn Châu	Phân xưởng của Công ty TNHH Kim Hoàng Phát
3	Hương lộ 36	02 ngày/lần	Từ Giáp ranh xã Trà Cú đến giáp ranh xã Nhị Trường	
4	Hương lộ 12	02 ngày/lần	Từ Giáp ranh xã Hàm Giang đến giáp ranh xã Hiệp Mỹ	

***Ghi chú:** Trong quá trình triển khai thực hiện, đơn vị trúng thầu phải lập bảng kế hoạch thực hiện chi tiết và trình chủ đầu tư phê duyệt trước khi thực hiện. Kế hoạch cần trình bày đầy đủ các nội dung sau:*

- + *Phương tiện thu gom (Biển số, tài xế);*
- + *Thời gian hoạt động (Ca sáng/trưa/chiều/tối);*
- + *Lộ trình chi tiết thu gom.*

1.2.4. Yêu cầu kỹ thuật về trang thiết bị, nhân sự

Bảng 6: Danh mục thiết bị chủ chốt, nhân sự chủ chốt

Stt	Danh mục	Số lượng tối thiểu cần có	Ghi chú
I	Danh mục thiết bị chính		
1	Xe ép rác chuyên dùng	02	Có đầy đủ giấy chứng nhận, đăng kiểm hợp lệ, còn hiệu lực
2	Xe thu gom rác đẩy tay	10	Còn tốt, đảm bảo không bị rò rỉ khi sử dụng
II	Nhân sự chủ chốt		
1	Quản lý chung /Chỉ huy trưởng	01	Có chuyên ngành về môi trường, chứng chỉ ATLĐ do cơ quan chức năng cấp
2	Tổ trưởng	01	Có chuyên ngành về môi trường, chứng chỉ ATLĐ do cơ quan chức năng cấp
3	Cán bộ thu giá dịch vụ	01	-

1.3. Thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển

Đối tượng thu, nộp và mức thu:

- Thu giá dịch vụ: Là khoản thu nhằm bù đắp một phần hoặc toàn bộ chi phí đầu tư cho hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn.

**PHƯƠNG ÁN THU GOM, VẬN CHUYỂN, XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT TRÊN ĐỊA BÀN
XÃ LONG HIỆP NĂM 2026**
VÀ QUẢN LÝ, VẬN HÀNH BÃI RÁC XÃ LONG HIỆP NĂM 2026

- Đối tượng nộp: Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của tổ chức, cá nhân, hộ gia đình được đơn vị thu gom, vận chuyển thải sinh hoạt phục vụ.

- Mức thu, áp dụng cho từng đối tượng theo Quyết định số 03/2022/QĐ-UBND ngày 16/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành quy định giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển CTRSH trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Bảng 7: Tổng hợp số lượng các đối tượng thu giá dịch vụ trên địa bàn xã Long Hiệp

STT	Đối tượng thu	Long Hiệp cũ	Tân Hiệp cũ	Ngọc Biên cũ
I	Hộ gia đình			
	Hộ gia đình ≤ 4 người	497	139	318
	Hộ gia đình > 4 người	58	22	11
II	Tổ chức /cơ sở dịch vụ			
1	Dịch vụ lưu trú và ăn uống			
1.1	Nhà trọ			
	Từ 1- 10 phòng	1	-	-
	Từ 11 – 20 phòng	-	-	-
	Từ 21 phòng trở lên	-	-	-
1.2	Khách sạn; nhà nghỉ không có dịch vụ ăn uống			
	Từ 1- 10 phòng	-	-	-
	Từ 11 – 20 phòng	-	-	-
	Từ 21 phòng trở lên	-	-	-
1.3	Khách sạn; nhà nghỉ có dịch vụ ăn uống			
	Từ 1- 10 phòng	-	-	-
	Từ 11 – 20 phòng	-	-	-
	Từ 21 phòng trở lên	-	-	-
1.4	Dịch vụ ăn uống			
	Diện tích ≤ 15m ²	11	-	34
	Diện tích 15m ² – 30m ²	38	-	-
	Diện tích 30m ² – 50m ²	2	-	-
	Diện tích > 50m ²	-	-	-
2	Giáo dục và đào tạo			

**PHƯƠNG ÁN THU GOM, VẬN CHUYỂN, XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT TRÊN ĐỊA BÀN
XÃ LONG HIỆP NĂM 2026**
VÀ QUẢN LÝ, VẬN HÀNH BÃI RÁC XÃ LONG HIỆP NĂM 2026

STT	Đối tượng thu	Long Hiệp cũ	Tân Hiệp cũ	Ngọc Biên cũ
2.1.	Trường học có hoạt động bán trú			
	Có 100 học sinh trở xuống	-	-	3
	Từ 101 học sinh – 300 học sinh	-	-	2
	Từ 301 học sinh – 500 học sinh	-	-	2
	Từ 501 học sinh – 700 học sinh	-	-	-
	Từ 701 học sinh – 1000 học sinh	-	-	-
	Từ 1001 học sinh – 1500 học sinh	-	-	-
	Từ 1.501 học sinh trở lên	-	-	-
2.2.	Trường học không có hoạt động bán trú			
	Có 100 học sinh trở xuống	4	-	-
	Từ 101 học sinh – 300 học sinh	3	1	-
	Từ 301 học sinh – 500 học sinh	1	1	-
	Từ 501 học sinh – 700 học sinh	1	2	-
	Từ 701 học sinh – 1000 học sinh	1	-	-
	Từ 1001 học sinh – 1500 học sinh	-	-	-
	Từ 1.501 học sinh trở lên	-	-	-
2.3	Ký túc xá			
	Dưới 10.000 chỗ	-	-	-
	Từ 10.000 chỗ trở lên	-	-	-
3.	Cơ sở y tế			
3.1	Bệnh viện/bệnh viên đa khoa khu vực/Trung tâm y tế			
	Có 50 giường trở xuống	-	-	-
	Từ 51 – 100 giường	-	-	-
	Từ 101 – 200 giường	-	-	-
	Từ 201 – 300 giường	-	-	-
	Từ 301 – 400 giường	-	-	-
	Từ 401 – 500 giường	-	-	-
	Từ 501 giường trở lên	-	-	-

**PHƯƠNG ÁN THU GOM, VẬN CHUYỂN, XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT TRÊN ĐỊA BÀN
XÃ LONG HIỆP NĂM 2026
VÀ QUẢN LÝ, VẬN HÀNH BÃI RÁC XÃ LONG HIỆP NĂM 2026**

STT	Đối tượng thu	Long Hiệp cũ	Tân Hiệp cũ	Ngọc Biên cũ
3.2	Phòng khám đa khoa	-	-	-
3.3	Phòng khám tư nhân	5	-	2
3.4	Các trạm y tế cấp xã, phường, thị trấn	1	1	1
4	Giao thông, vận tải			
	Bến xe	-	-	-
	Bến phà	-	-	-
5	Nghệ thuật, vui chơi và giải trí			
	Trung tâm thương mại, siêu thị	-	-	-
	Khu du lịch, khu vui chơi giải trí có dịch vụ ăn, uống	-	-	-
	Khu du lịch, khu vui chơi giải trí không có dịch vụ ăn, uống	-	-	-
	Các loại hình kinh doanh dịch vụ giải trí khác	-	-	-
6	Bán buôn và bán lẻ			
6.1	Hộ kinh doanh cá thể			
	Diện tích $\leq 5 \text{ m}^2$	14	50	26
	Diện tích từ $5\text{m}^2 - 20\text{m}^2$	77	-	57
	Diện tích từ $> 20\text{m}^2$	22	-	-
6.2	Hộ vừa rau, quả			
	Diện tích $\leq 5 \text{ m}^2$	1	-	-
	Diện tích từ $5\text{m}^2 - 20\text{m}^2$	2	-	-
	Diện tích từ $> 20\text{m}^2$	-	-	-
7.	Doanh nghiệp, công ty			
	Có 10 người trở xuống	14	-	2
	Từ 11 người – 50 người	-	-	-
	Từ 51 người – 200 người	-	-	-
	Từ 201 người – 400 người	-	-	-
	Từ 401 người – 600 người	-	-	-
	Từ 601 người – 800 người	-	-	-

**PHƯƠNG ÁN THU GOM, VẬN CHUYỂN, XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT TRÊN ĐỊA BÀN
XÃ LONG HIỆP NĂM 2026**
VÀ QUẢN LÝ, VẬN HÀNH BÃI RÁC XÃ LONG HIỆP NĂM 2026

STT	Đối tượng thu	Long Hiệp cũ	Tân Hiệp cũ	Ngọc Biên cũ
	Từ 801 người – 1.000 người	-	-	-
	Từ 1.001 người – 2.000 người	-	-	-
	Từ 2.001 người – 4.000 người	-	-	-
	Từ 4.001 người – 6.000 người	-	-	-
	Từ 6.001 người – 8.000 người	-	-	-
	Từ 8.001 người – 10.000 người	-	-	-
	Từ 10.001 người trở lên	-	-	-
8	Cơ quan, đơn vị sự nghiệp	3	1	1

Tổng giá trị thu giá dịch vụ trên địa bàn xã Long Hiệp năm 2026: 457.590.000 đồng (Bốn trăm năm mươi bảy triệu, năm trăm chín mươi ngàn đồng). Giá trị đã bao gồm thuế VAT.

* Nguồn thu giá dịch vụ hàng tháng là: 38.132.500 đồng.

1.4 . Nội dung kiểm tra, giám sát công tác thu gom, vận chuyển

1.4.1. Thời điểm thực hiện giám sát

a. Kiểm tra, giám sát thường xuyên

- Đơn vị thực hiện: Các Trưởng ban nhân dân ấp và người dân tổ chức giám sát nhà thầu thực hiện công tác thu gom, vận chuyển trên địa bàn các ấp nói riêng và của xã Long Hiệp nói chung.

- Hình thức kiểm tra, giám sát: định kỳ.

- Phương pháp kiểm tra, giám sát:

+ Trưởng Ban nhân dân các ấp phối hợp với các hộ dân tổ chức giám sát hàng ngày.

+ Kiểm tra bằng mắt thường, đánh giá chất lượng dựa vào khối lượng thực hiện.

+ Quá trình kiểm tra, giám sát nếu phát hiện có vấn đề không phù hợp với tiến độ và biện pháp, khối lượng và chất lượng dịch vụ thì Trưởng Ban nhân dân các ấp có trách nhiệm mời đại diện nhà thầu, cán bộ Phòng Kinh tế đến lập biên bản hiện trường. Biên bản ghi nhận hiện trường phải thể hiện rõ phần nội dung không phù hợp, lý do giải trình của nhà thầu (nếu có). Báo cáo đến chủ đầu tư, cơ quan quản lý để có hướng giải quyết theo đúng quy định.

b. Kiểm tra, giám sát định kỳ

- Đơn vị thực hiện: Ủy ban nhân dân xã Long Hiệp (đại diện là Phòng Kinh tế) các cơ quan quản lý và cơ quan chức năng (nếu có)

- Hình thức kiểm tra, giám sát: Kiểm tra có thông báo trước, có sự tham gia của đại diện UBND xã, đại diện nhà thầu. Tần suất: ít nhất một lần/tháng. Kết quả kiểm tra thể hiện bằng biên bản.

- Phương pháp kiểm tra, giám sát:

+ Kiểm tra bằng mắt thường, đánh giá chất lượng dựa vào khối lượng thực hiện..

+ Kiểm tra các số liệu, dữ liệu và khối lượng thực hiện của nhà thầu thực hiện hàng ngày.

+ Quá trình kiểm tra, giám sát nếu phát hiện có vấn đề không phù hợp với tiến độ và biện pháp, khối lượng và chất lượng dịch vụ thì Phòng Kinh tế có trách nhiệm mời đại diện nhà thầu dịch vụ đến lập biên bản hiện trường. Biên bản ghi nhận hiện trường phải thể hiện rõ phần nội dung không phù hợp, lý do giải trình của nhà thầu (nếu có).

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;

2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Mục này quy định về quy trình kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, trình tự giao nộp sản phẩm (nếu có)... để phục vụ công tác thanh, quyết toán hợp đồng.